

Số: 202/2015/NQ-HĐND

Vĩnh Yên, ngày 22 tháng 12 năm 2015

**NGHỊ QUYẾT**

**Về ban hành chính sách hỗ trợ đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016 - 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC  
KHÓA XV KỲ HỌP THỨ 15**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26/11/2014;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BKHĐT ngày 30/9/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP;

Trên cơ sở Tờ trình số 160/TTr-UBND ngày 13/11/2015 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc đề nghị ban hành nghị quyết về chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016 - 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và thảo luận,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành chính sách hỗ trợ đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016 - 2020 như sau:

**1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

a) Phạm vi điều chỉnh

- Nghị quyết này quy định một số chính sách hỗ trợ đặc thù của tỉnh Vĩnh Phúc dành cho các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2016 - 2020.

- Những nội dung về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn không quy định trong Nghị quyết này được thực hiện theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ.

b) Đối tượng áp dụng

- Nghị quyết này áp dụng đối với nhà đầu tư nhận chính sách hỗ trợ đặc thù là doanh nghiệp được thành lập và đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ đặc thù theo quy định tại Nghị quyết này.

**2. Điều kiện chung đối với các dự án được hưởng chính sách hỗ trợ đặc thù**

a) Dự án nằm trong quy hoạch được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc chấp thuận cho phép đầu tư của UBND tỉnh nếu chưa có quy hoạch được duyệt.

b) Nhà đầu tư phải sử dụng tối thiểu 30% lao động trong tỉnh Vĩnh Phúc.

c) Dự án thực hiện kể từ ngày 01/01/2016 trở đi và được nghiệm thu hoàn thành trước ngày 31/12/2020.

**3. Nguyên tắc và cơ chế hỗ trợ đầu tư**

a) Trong cùng một thời gian, nếu doanh nghiệp có dự án đầu tư được hưởng nhiều mức hỗ trợ, đầu tư khác nhau thì doanh nghiệp được lựa chọn áp dụng mức hỗ trợ, đầu tư có lợi nhất.

b) Các dự án đã sử dụng vốn tín dụng ưu đãi, vốn bảo lãnh tín dụng của Nhà nước không thuộc đối tượng sử dụng nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách quy định tại Nghị quyết này.

c) Ngân sách nhà nước thực hiện hỗ trợ sau đầu tư; sau khi dự án hoàn thành thì được giải ngân 70% mức vốn hỗ trợ theo dự án; sau khi dự án hoàn thành đầu tư và được nghiệm thu thì được giải ngân 30% mức vốn hỗ trợ còn lại.

d) Phần vốn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước được coi như phần vốn đối ứng của doanh nghiệp, nhà nước bảo lãnh phần vốn này khi doanh nghiệp vay vốn đầu tư từ ngân hàng thương mại để thực hiện dự án đó.

**4. Các chính sách hỗ trợ**

a) Hỗ trợ đầu tư cơ sở chăn nuôi gia súc

- Nhà đầu tư có dự án đầu tư cơ sở chăn nuôi gia súc (bò, lợn) tập trung được ngân sách tỉnh hỗ trợ như sau:

+ Hỗ trợ 50% chi phí nhưng tối đa không quá 02 tỷ đồng/dự án để xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện, nước, chuồng trại, đồng cỏ và mua thiết bị.

+ Trường hợp dự án chưa có đường giao thông, hệ thống điện, cấp thoát nước đến hàng rào dự án thì ngoài mức hỗ trợ nêu trên, dự án còn được hỗ trợ thêm 70% chi phí nhưng tối đa không quá 01 tỷ đồng để đầu tư xây dựng các hạng mục ngoài hàng rào dự án.

- Các dự án đầu tư được hưởng hỗ trợ quy định tại điểm a, nêu trên, ngoài các điều kiện chung quy định tại khoản 2 Điều này, phải bảo đảm các điều kiện:

+ Có quy mô chăn nuôi thường xuyên tập trung tối thiểu 500 con lợn thịt hoặc 300 con lợn nái sinh sản hoặc 150 con bò thịt hoặc 100 con bò sữa.

+ Bảo đảm vệ sinh thú y, an toàn phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường theo các quy định của pháp luật về thú y, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường.

#### b) Hỗ trợ đầu tư vùng sản xuất rau an toàn theo quy trình VietGAP

- Nhà đầu tư có dự án đầu tư vùng sản xuất rau an toàn theo quy trình VietGAP được ngân sách tỉnh hỗ trợ 70% chi phí nhưng tối đa không quá 02 tỷ đồng/dự án để xây dựng hệ thống giao thông, điện, hệ thống tưới, tiêu, xây dựng nhà lưới, hệ thống thu gom và xử lý chất thải. Điều kiện để các dự án đầu tư nêu trên được hưởng hỗ trợ: Ngoài các điều kiện chung quy định tại Khoản 2 Điều này, phải bảo đảm các điều kiện:

+ Dự án có quy mô sản xuất tối thiểu 10 ha cây rau quả tập trung trồng ngoài trời hoặc 01 ha trồng trong nhà lưới; hoặc tối thiểu 01 ha đối với cây nấm.

+ Đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật bảo vệ môi trường.

#### c) Hỗ trợ đầu tư cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung

- Nhà đầu tư có dự án đầu tư cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung công nghiệp được ngân sách tỉnh hỗ trợ như sau:

+ Hỗ trợ 60% chi phí nhưng tối đa không quá 01 tỷ đồng/dự án để xây dựng cơ sở hạ tầng về giao thông, điện, cấp thoát nước, nhà xưởng, xử lý chất thải và mua thiết bị. Dự án đầu tư được hưởng hỗ trợ phải có công suất giết mổ tối thiểu 05 tấn/ngày đêm.

+ Hỗ trợ 60% chi phí nhưng tối đa không quá 3,5 tỷ đồng/dự án để xây dựng cơ sở hạ tầng về giao thông, điện, cấp thoát nước, nhà xưởng, xử lý chất thải và mua thiết bị. Dự án đầu tư được hưởng hỗ trợ đầu tư phải có công suất giết mổ tối thiểu 20 tấn/ngày đêm.

+ Trường hợp dự án chưa có đường giao thông, hệ thống điện, cấp thoát nước đến hàng rào dự án thì ngoài mức hỗ trợ nêu trên, dự án còn được hỗ trợ

thêm 70% chi phí nhưng tối đa không quá 02 tỷ đồng để đầu tư xây dựng các hạng mục ngoài hàng rào dự án (có thể lập dự án riêng).

- Điều kiện để các dự án đầu tư nêu trên được hưởng hỗ trợ: Ngoài các điều kiện chung quy định tại Khoản 2 Điều này, phải bảo đảm các điều kiện về vệ sinh thú y, an toàn phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường theo các quy định của pháp luật về thú y, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường.

#### d) Hỗ trợ trồng cây dược liệu

Nhà đầu tư có dự án đầu tư trồng cây dược liệu (Danh mục cây dược liệu theo Quyết định số 206/QĐ-BYT ngày 22/01/2015 của Bộ Y tế) tập trung có quy mô từ 10ha trở lên được ngân sách tỉnh hỗ trợ 15 triệu đồng/ha để xây dựng đồng ruộng và hỗ trợ cây giống.

#### đ) Hỗ trợ đầu tư cơ sở chế biến nông sản

- Nhà đầu tư có dự án đầu tư cơ sở chế biến nông sản được ngân sách tỉnh hỗ trợ 60% chi phí nhưng tối đa không quá 03 tỷ đồng/dự án để xây dựng cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, nhà xưởng, hệ thống giao thông, điện, cấp thoát nước và mua thiết bị.

- Điều kiện để các dự án đầu tư nêu trên được hưởng hỗ trợ: Ngoài các điều kiện chung quy định tại Khoản 2 Điều này; phải bảo đảm các điều kiện:

+ Giá trị sản phẩm sau chế biến tăng ít nhất 2 lần so với giá trị nguyên liệu thô ban đầu.

+ Công suất hoạt động phải đạt tối thiểu 300 tấn/năm đối với chế biến thịt gia súc, gia cầm hoặc 200 tấn/năm đối với chế biến rau quả hoặc 200 tấn nguyên liệu/năm đối với chế biến dược liệu.

+ Đảm bảo các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

### **5. Nguồn vốn hỗ trợ đầu tư**

Hàng năm tỉnh dành từ 2 - 2,5% tổng chi ngân sách tỉnh không kể các khoản hỗ trợ từ ngân sách trung ương để hỗ trợ cho các dự án theo chính sách thuộc Nghị định số 210/2013/NĐ-CP và hỗ trợ cho các dự án thuộc chính sách đặc thù theo Nghị quyết này.

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. HĐND tỉnh giao UBND tỉnh tổ chức thực hiện nghị quyết và ban hành hành danh mục các dự án khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2016 - 2020, kịp thời đề xuất điều chỉnh (nếu có).

2. Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh khóa XV kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 12/12/2015 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2016./

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh, CP;
- VPQH, VPCP;
- Bộ TC, KHĐT, NN&PTNT;
- Cục KTVB - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTHU, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành, thị;
- TTHĐND TP Vĩnh Yên, thị xã Phúc Yên;
- Báo VP, Đài PTTH, TT Công báo, Cổng TTGTĐT tỉnh;
- CPVP, CV;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



*Handwritten signature of Hoàng Thị Thúy Lan*

**Hoàng Thị Thúy Lan**

